

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY P
TỈNH BÌNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST.
Ngày: 04-3-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY P - TỈNH BÌNH T

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Hưng Quang.

+ Ông Nguyễn Trọng Di.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy P.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P tham gia phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Vinh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy P, tỉnh Bình T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 157/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/HSST-QĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Đặng Thị Cẩm T (Tên gọi khác: Ben), sinh năm 1996 tại tỉnh Bình T.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn VH1, xã VH2, huyện Tuy P, tỉnh Bình T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ và bà Đặng Thị Bích, sinh năm 1965; chồng, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hoạt động nhân thân: Ngày 30/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bản án số 93/2021/HSST.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Trần Quốc K, sinh ngày 20-9-1996 tại tỉnh Bình T.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn VH3, xã PL, huyện Tuy P, tỉnh Bình T; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới

tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức Liên, sinh năm 1970 và bà Dương Thị Ngọc Liễu, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01; ngày 17-11-2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã PL ban hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Hoạt động nhân thân: Ngày 27-8-2021 và ngày 02-9-2021, Trần Quốc K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại*: Lương Thanh Toàn, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố 14, thị trấn LH, huyện Tuy P, Bình T. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng*: Lục Minh Tiên, sinh năm 1998. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết nhà anh Lương Thanh Toàn tại khu phố 14, thị trấn LH, huyện Tuy P thường xuyên không có người trông coi nên vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 05-10-2021, Đặng Thị Cẩm T rủ Trần Quốc K đến trộm cắp tài sản. Trần Quốc K điều khiển xe mô tô không biển số chở Đặng Thị Cẩm T đến nhà anh Toàn. Khi đến nơi, Kỳ đưa tay qua khe hở của cửa chính tháo sợi dây bên trong, Tiên dùng hai tay kéo một cánh cửa tạo khoảng trống đủ để Kỳ vào bên trong nhà tháo chốt cửa dưới mở ra. Tiên và Kỳ vào phòng khách lấy trộm một tivi hiệu Darling Smart 32HD44T2 màu đen và 01 âm ly hiệu Funami ĐP 1600A màu đen ra để trên xe mô tô, Tiên ngồi phía sau giữ còn Kỳ điều khiển xe chở đến nhà anh ruột của Kỳ ở khu phố 1, thị trấn LH để ở hàng ba xong Kỳ điều khiển xe chở Tiên quay lại nhà anh Toàn tiếp tục lấy 02 cái loa thùng hiệu Impedence màu đen để trên xe mô tô chở đến nhà Lục Minh Tiên ở khu phố 1, thị trấn LH gửi, đồng thời gạ bán bộ tivi, âm ly và loa cho Tiên. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 06-10-2021, Kỳ và Tiên chở tivi và âm ly đến nhà Lục Minh Tiên, ra giá bán trọn bộ là 3.000.000 đồng. Lục Minh Tiên kiểm tra, cho rằng bị hư nên không đồng ý mua nên Tiên và Kỳ gửi lại toàn bộ tài sản trộm cắp tại đây và hẹn sẽ đến lấy sau. Chiều cùng ngày, Lục Minh Tiên nghi ngờ đây là tài sản trộm cắp nên báo tin cho Công an thị trấn LH đến thu hồi. Tại Công an thị trấn LH, Đặng Thị Cẩm T và Trần Quốc K thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản tại nhà anh Toàn.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 96/KL-HĐĐG ngày 15-10-2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Tuy P, kết luận: Tivi hiệu Darling Smart 32HD44T2 màu đen, giá trị sử dụng còn lại 50%, trị giá 1.995.000 đồng; 01 âm ly hiệu Funami ĐP 1600A màu đen, giá trị sử dụng còn lại 50%, trị giá 900.000 đồng; 01 cặp loa hiệu GB màu đen, model 252, giá trị sử dụng còn lại 50%, trị giá

1.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 4.295.000 đồng (Bốn triệu hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Về tang, vật chứng và trách nhiệm dân sự: Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lương Thanh Toàn toàn bộ tài sản trên. Lương Thanh Toàn không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối với Lục Minh Tiên do nghi ngờ đây là tài sản trộm cắp nên chủ động báo cho lực lượng chức năng làm rõ vụ việc nên không xem xét xử lý đối với Tiên.

Tại Bản Cáo trạng số 177/CT-VKSTP-HS, ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P đã truy tố Đặng Thị Cẩm T và Trần Quốc K về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P giữ nguyên quyết định truy tố, rút lại tình tiết tăng nặng “Tái phạm” đối với bị cáo Đặng Thị Cẩm T và đề nghị áp dụng:

+ Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 50; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng Thị Cẩm T từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chuyển hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” thành 12 tháng tù giam và tổng hợp hình phạt buộc chấp hành chung.

+ Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 50; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Quốc K từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Các bị cáo Đặng Thị Cẩm T và Trần Quốc K thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P đã truy tố và việc truy tố các bị cáo là đúng, không oan, các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Thị Cẩm T và Trần Quốc K không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Bị hại Lương Thanh Toàn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, bị hại đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ của vụ án đã rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị hại là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã làm rõ: Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 05-10-2021, bị cáo Trần Quốc K điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở bị cáo Đặng Thị Cẩm T đến nhà anh Lương Thanh Toàn tại khu phố 14, thị trấn LH, huyện Tuy P lấy trộm một tivi hiệu Darling Smart 32HD44T2 màu đen, 01 âm ly hiệu Funami ĐP 1600A màu đen và 02 cái loa thùng hiệu Impedence màu đen. Đến ngày 06-10-2021, bị cáo Trần Quốc K và bị cáo Đặng Thị Cẩm T đến nhà Lục Minh Tiên gạ bán trộm bộ tài sản trộm cắp với giá 3.000.000 đồng. Do nghi ngờ nên Lục Minh Tiên báo Công an thị trấn LH đến thu hồi. Tổng trị giá tài sản mà các bị cáo trộm cắp là **4.295.000 đồng** (*Bốn triệu hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng*), đủ định lượng để cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Các bị cáo Đặng Thị Cẩm T và Trần Quốc K là người đã trưởng thành nên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi lén lút trộm cắp tài sản là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác nhưng do nghiện ngập, không có nghề nghiệp, lười biếng, muốn có tiền để tiêu xài cho cá nhân mà không phải lao động nên đã thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo là trái pháp luật, có tính chất nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho cộng đồng dân cư. Vì vậy, cần thiết phải xử lý các bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục và cải tạo các bị cáo để trở thành công dân tốt.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Đặng Thị Cẩm T là người rủ rê bị cáo Trần Quốc K và cả hai bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm. Do đó, vai trò của các bị cáo là như nhau nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi của các bị cáo gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, giá trị tài sản trộm cắp không lớn và đã được thu hồi giao trả cho người bị hại nên các bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do các bị cáo đều có hai tình tiết giảm nhẹ chính, không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt các bị cáo mức hình phạt

thấp hơn mức thấp nhất của khung hình phạt quy định. Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu trong đó bị cáo Đặng Thị Cẩm T bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” vào ngày 30/9/2021 thì đến ngày 05-10-2021 lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản. Bị cáo Trần Quốc K có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đang bị khởi tố về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với các bị cáo. Bị cáo Đặng Thị Cẩm T phạm tội mới trong thời gian đang chấp hành hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo theo Bản án số 93/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình nên áp dụng Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, để chuyển 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo thành 12 (Mười hai) tháng tù giam và tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo.

[6] Về tang, vật chứng và trách nhiệm dân sự trong vụ án: Đã xử lý trong giai đoạn điều tra và bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 nên sẽ xét xử các bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[8] Các bị cáo Đặng Thị Cẩm T và Trần Quốc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Thị Cẩm T và Trần Quốc K cùng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 38; khoản 3 điều 54; Điều 56; Điều 58 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị Cẩm T **09 (Chín) tháng tù**. Tổng hợp 12 (Mười hai) tháng tù tại Bản án số 93/2021/HSST ngày 30/9/2021, buộc bị cáo Đặng Thị Cẩm T chấp hành hình phạt chung là **21 (Hai mươi mốt) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; khoản 3 Điều 54; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc K **09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc các bị cáo Đặng Thị Cẩm T và Trần Quốc K, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04-3-2022). Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình T;
- VKSND huyện Tuy P;
- CA huyện Tuy P;
- THADS huyện Tuy P;
- Sở tư pháp tỉnh Bình T;
- Các bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Huyền